

CÔNG TY CỔ PHẦN TECHSEED
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TECHSEED

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TECHSEED JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TECHSEED., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107021203

3. Ngày thành lập: 09/10/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 74, ngõ 349, đường Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04 6686 2828

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710(Chính)
2.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
3.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
4.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
5.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
6.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
7.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
8.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
9.	Trồng lúa	0111
10.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
11.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
12.	Trồng cây mía	0114
13.	Trồng cây thuốc lá, thuốc Lào	0115
14.	Trồng cây lấy sợi	0116
15.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
16.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
17.	Trồng cây hàng năm khác	0119
18.	Trồng cây ăn quả	0121
19.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
20.	Trồng cây điều	0123
21.	Trồng cây hồ tiêu	0124
22.	Trồng cây cao su	0125

23.	Trồng cây cà phê	0126
24.	Trồng cây chè	0127
25.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
26.	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: Trồng cây mắc ca và các cây lâu năm khác	0129
27.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
28.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
29.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
30.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
31.	Chăn nuôi lợn	0145
32.	Chăn nuôi gia cầm	0146
33.	Chăn nuôi khác Chi tiết: - Nuôi và tạo giống các con vật nuôi trong nhà, các con vật nuôi khác kể cả các con vật cảnh (trừ cá cảnh): chó, mèo, thỏ, bò sát, côn trùng; - Nuôi ong và sản xuất mật ong; - Nuôi tằm, sản xuất kén tằm;	0149
34.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
35.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
36.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
37.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
38.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
39.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
40.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
41.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
42.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
43.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
44.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
45.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
46.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
47.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
48.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
49.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
50.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

51.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Hoạt động đại lý bán hàng hưởng hoa hồng thực hiện theo ủy quyền hoặc nhân danh tài khoản giao dịch của bên ủy quyền hoặc giao đại lý về các loại hàng hóa: + Nông lâm sản nguyên dạng, động vật sống, nguyên liệu dệt thô và bán thành phẩm, + Nhiên liệu, quặng, kim loại và hoá chất công nghiệp, phân bón, + Lương thực, thực phẩm, đồ uống, sản phẩm thuốc lá thuốc lào, + Gỗ xây dựng và nguyên vật liệu xây dựng,	4610
52.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
53.	Bán buôn gạo	4631
54.	Bán buôn thực phẩm	4632
55.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
56.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, chương trình triển lãm, hội chợ giới thiệu doanh nghiệp và phát triển kinh doanh;	8230
57.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
58.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

59.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật Chi tiết: - Nghiên cứu và phát triển khoa học tự nhiên; - Nghiên cứu và phát triển kỹ thuật và công nghệ; - Nghiên cứu và phát triển khoa học y khoa; - Nghiên cứu và phát triển công nghệ sinh học; - Nghiên cứu và phát triển khoa học nông nghiệp; - Nghiên cứu và phát triển kỹ thuật và công nghệ mới như: công nghệ điện gió, công nghệ điện mặt trời, công nghệ sản xuất vật liệu mới, công nghệ sử dụng năng lượng sinh học; - Dịch vụ chuyển giao công nghệ	7210
60.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch; - Tư vấn về công nghệ và môi trường;	7490

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 100.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN MẠNH HÙNG	Số 7, ngõ 592/75 Trường Chinh, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	43.000	4.300.000.000	43	013014563	
			Cổ phần phổ thông	43.000	4.300.000.000	43		
2	NGUYỄN ANH DŨNG	Số 24 Bích Câu, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	17.000	1.700.000.000	17	012194637	
			Tổng số	17.000	1.700.000.000	17		

3	ĐẶNG VĂN VINH	Số 64, ngõ Văn Chương 2, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	35.000	3.500.000.000	35	036064000002	
			Tổng số	35.000	3.500.000.000	35		
4	VŨ THỊ XEN	Tổ Đồng Tiến, Phường Đồng Kỵ, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	500.000.000	5	125258530	
			Tổng số	5.000	500.000.000	5		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: VŨ THỊ XEN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 24/11/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 125258530

Ngày cấp: 06/07/2011

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Tổ Đồng Tiến, Phường Đồng Kỵ, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 3, ngách 5, ngõ 67, đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội